

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025
của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật
đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức và quyết tâm cao nhất, hành động quyết liệt để tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng, thi hành pháp luật.

3. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 66-NQ/TW thành các nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh nhằm nâng cao tính chủ động, kịp thời trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và thi hành pháp luật.

4. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách.

II - MỤC TIÊU

1. Mục tiêu trước mắt, cấp bách

1.1. Tỉnh Nghệ An hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật còn có bất cập, vướng mắc, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn. Hoàn thành việc xây dựng và tổ chức thi hành thông suốt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động của tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Nâng cao năng lực của cán bộ, công chức trong lĩnh vực tư pháp.

1.2. Tập trung xây dựng và thi hành các quy định pháp luật về chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo thuộc thẩm quyền.

1.3. Cơ bản hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kinh tế tư nhân, đầu tư, kinh doanh tạo nền tảng pháp lý của tỉnh minh bạch, ổn định, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư; đưa vào vận hành hệ thống cơ chế, chính sách tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được xác định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

2. Mục tiêu đến năm 2030

Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi nguồn lực để xây dựng tỉnh Nghệ An trở thành tỉnh khá, cực tăng trưởng tầm quốc gia.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có chất lượng cao, phù hợp với thực tiễn, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; tạo cơ sở pháp lý để duy trì hoạt động bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh nhanh và bền vững.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật

1.1. Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu các cơ quan tham mưu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Quan tâm thực hiện chủ trương cơ cấu Giám đốc Sở Tư pháp tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và phân công cấp ủy viên cấp xã phụ trách công tác tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy; đảng ủy các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Các kỳ quy hoạch, đại hội...

2. Đổi mới tư duy, xây dựng pháp luật theo hướng vừa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

2.1. Bảo đảm hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản liên quan việc thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Tham gia góp ý vào các dự án luật, nghị quyết của Quốc hội.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi vận hành tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

2.3. Rà soát, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý trong các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp. Xây dựng pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Rà soát xác định “điểm nghẽn” của hệ thống thể chế, pháp luật của tỉnh để có giải pháp tháo gỡ.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Khẩn trương rà soát, nhận diện để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ có nguyên nhân từ pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ để phát triển kinh tế tư nhân.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2.7. Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn phải được thực hiện thực chất, khoa học; chú trọng công tác thẩm định; thành lập Hội đồng thẩm định đối với các văn bản, nội dung lớn, phức tạp. Đẩy mạnh truyền thông các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp, các đối tượng chịu sự tác động phản biện, thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong xây dựng pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

3.1. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống truyền thanh, truyền hình.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình Nghệ An.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Có giải pháp phát huy tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại chuyên đề, họp báo giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, người dân để lắng nghe, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc về pháp lý. Chú trọng đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.4. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4. Bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật

4.1. Quan tâm công tác sắp xếp, bố trí cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật. Kiện toàn tổ chức, đội ngũ pháp chế các sở, ban, ngành theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế và Nghị định số 56/2024/NĐ-CP, ngày 18/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; kiện toàn đội ngũ cán bộ, chuyên viên trực tiếp làm công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc Sở Tư pháp và cán bộ các ban của HĐND tỉnh bảo đảm đội ngũ này có đủ trách nhiệm, tâm huyết, chuyên môn và năng lực tham mưu xây dựng chính sách, văn bản pháp luật của tỉnh.

Ở cấp xã, bố trí đủ số lượng công chức tư pháp/01 xã mới được sáp nhập, bảo đảm giải quyết kịp thời các nhiệm vụ, nhất là các thủ tục hành chính cho người dân, không gây ách tắc, tồn đọng công việc, trong đó có ít nhất 01 công chức tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Tăng cường cử cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về công tác xây dựng pháp luật trong và nước ngoài; thực hiện việc luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức ngành tư pháp cấp tỉnh đi cơ sở hoặc làm việc ở một số sở, ban, ngành để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn.

- Cơ quan thực hiện: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết số 197/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (*viết tắt là Nghị quyết số 197/2025/QH15*) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.4. Xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh, trong đó có nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.5. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, đội ngũ hoạt động hỗ trợ tư pháp như: Luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng viên, giám định viên tư pháp, đấu giá viên, thừa phát lại...

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

5.1. Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; mở rộng kết nối, chia sẻ dữ liệu, liên thông giữa các cơ quan, các ngành quản lý để hình thành hệ sinh thái dữ liệu pháp lý liên ngành để khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước, phục vụ hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả giám sát, thanh tra và giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Đổi mới, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3. Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

6.1. Thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15 về chi ngân sách cho công tác xây dựng pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Chính phủ.

6.2. Ban hành văn bản quy định về việc phân bổ, sử dụng, quản lý ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật theo nguyên tắc “kịp thời, đúng, đủ” và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động.

- Cơ quan thực hiện: Đảng ủy UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

6.3. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi trong tình hình mới.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh; đảng ủy các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch này có hiệu quả.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch hành động. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hoá tuân thủ pháp luật.

3. Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy: Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện chế độ thông tin, báo cáo 01 tháng/01 lần; sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Văn phòng Chính phủ,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Hoàng Nghĩa Hiếu

